

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2021/HSST
Ngày 17 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Mạnh Huê

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký
Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà
Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thảo** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 17.5.2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/HSST ngày 05.02.2021 đối với
các bị cáo:

1. Dương Ngọc A; Sinh năm: 1970. HKTT và nơi ở: phường V, quận H, Hà Nội.
Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 7/12. Con ông: Dương Văn N (c). Con bà: Trần
Thị C (c). Danh chỉ bản số 438 ngày 10.9.2020 do công an quận Hai Bà Trưng
cung cấp. Tiền sự: 02 tiền sự. - Năm 2004, Công an phường Phố Huế xử phạt
hành chính hành vi Gây rối trật tự công cộng. - Năm 2005, Công an phường Vĩnh
Tuy xử phạt hành chính hành vi Gây rối trật tự công cộng. Tiền án: 01 tiền án. -
Ngày 19/4/2012, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù
cho hưởng án treo thử thách 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích (đã xóa án tích).
Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Sơn T; Sinh năm: 1994. HKTT và nơi ở: B, phường C, quận H, Hà Nội.
Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 9/12. Con ông: Đỗ Đức C. Con bà: Phạm Thị
Giang T. Danh chỉ bản số 566 ngày 04.11.2020 do công an quận Hai Bà Trưng
cung cấp. Tiền sự: 01 tiền sự. - Năm 2015, Công an thành phố Hà Nội xử phạt
hành chính hành vi Gây rối trật tự công cộng. Tiền án: 01 tiền án: - Ngày
29/4/2021, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội
Trộm cắp tài sản (án chưa có hiệu lực pháp luật). Bị cáo được tại ngoại đến ngày
31.12.2020 thì bị Công an quận Hai Bà Trưng bắt truy nã về hành vi trộm cắp tài
sản. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Anh P; Sinh năm: 1994. HKTT: phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: N,
phường T, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Con ông: Phạm
Văn T. Con bà: Nguyễn Thị L. Danh chỉ bản số 547 ngày 04.11.2020 do công an

quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Trung K; Sinh năm: 1996. HKTT: phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: V, phường V, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Con ông: Phạm Quang T. Con bà: Phạm Thị Ngọc H. Danh chỉ bản số 550 ngày 04.11.2020 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Huy V (sinh năm: 1981; Trú tại: A, phường Y, quận T, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30' ngày 04/5/2020, Đỗ Sơn T (nhân viên cửa hàng của Dương Ngọc A) rủ Phạm Trung K vào Công ty TNHH H tại số L, phường T, H, Hà Nội xem anh Nguyễn Huy V (SN: 1981; nơi cư trú: A, phường Y, T, Hà Nội) có nhà không. Đến nơi, T hỏi thì được chị L (SN: 1996, trú tại: Thôn N, xã T, V, Lạng Sơn) - nhân viên Công ty H cho biết anh V không có nhà, T đi ra ngoài vỉa hè, được 01 người lái xe của công ty H được biết anh V đang ở trong Công ty. T bực tức gọi điện thoại cho Dương Ngọc A kể lại sự việc.

Khoảng 5 phút sau, Phạm Anh P điều khiển xe máy chở A đến. A hỏi T: nó đâu?, T bảo ở trong nhà. A và K vào phòng trong của Công ty H gặp V đang ở trong đó, A nói về thái độ trốn tránh không gặp, không nghe điện thoại của V. Do việc làm ăn không thuận lợi nên V có thái độ khó chịu, nói xằng giọng với A: bây giờ đang dịch khó khăn làm đéo ra tiền. Bức xúc lời nói và thái độ khó chịu của V, A nói: mày đừng có bố láo. Hai bên nói qua, nói lại, dẫn đến cãi chửi nhau, thấy V cứ ngồi trên ghế trong phòng, A bảo V đi ra ngoài cửa để nói chuyện nhưng V không ra, vẫn ngồi ở trong nói vọng ra.

K đi vào dùng 2 tay đẩy V ra, lúc đó, T và P đi ra trước, A đi sau K và V. Khi gần đến cửa phía ngoài, V ngồi xuống, chống cự lại không đi tiếp ra phía ngoài cửa, A lấy 01 thanh tuýp sắt dài khoảng 1,2 m đường kính khoảng 04cm dựng ở gần cửa giữa 02 phòng của Công ty H, giờ lên dọa đánh thì V giơ tay lên đỡ và chửi: Đ.M chúng mày làm gì đấy...

Bức xúc bị anh V chửi, K, P, T đẩy anh V ra ngoài vỉa hè. T dùng tay phải nắm 01 cái vào đầu anh V còn P dùng 02 tay giữ tay phải của anh V. A nói: “Đề tao cho mọi người biết bộ mặt lươn lẹo của mày” rồi 02 tay A cầm tuýp sắt giơ lên vụt 01 phát thì anh V giơ tay trái lên đỡ nên trúng vào tay trái gây thương tích. Anh V vùng vẫy định bỏ chạy thì bị P, K, T giữ lại. P tiếp tục cùng K túm áo V và dùng chân đá vào phần người, phần mặt V rồi ghì V ngồi xuống, T đứng phía sau dùng tay ấn đầu V xuống đất. A tiếp tục dùng tuýp sắt vụt thêm 02 phát vào phần đùi. Anh V vùng dậy định bỏ chạy nhưng bị T ôm từ phía sau giữ lại. A vụt 01

phát nửa trúng phần vai phải. Anh V xin không đánh nữa và xin lỗi thì A và các đối tượng bỏ đi. Trên đường về A có vút tuýp sắt tại dọc đường, hiện không thu được tuýp sắt đó. V đã ra Công an phường Thanh Lương trình báo sự việc.

Cơ quan CSĐT - CAQ Hai Bà Trưng ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh V. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích của Trung tâm pháp y kết luận:

- + Gãy 1/3 giữa xương trụ trái: 8%
- + Xây xát phần mềm vùng vai phải, đùi phải, cẳng tay trái: 2%
- + Vết mổ cẳng tay trái: 3%

Hiện chưa đánh giá hết mức độ di chứng tổn thương xương trụ. Đề nghị giám định bổ sung sau khi có căn cứ.

Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Huy V là 13%.

Tại cơ quan công an, các bị can khai nhận do bức xúc với thái độ không đàng hoàng của Nguyễn Huy V, thấy V chửi A thì cả K, P và T bức xúc mà xông vào kéo, đẩy V ra ngoài vỉa hè, đánh, đấm và giữ cho A dùng tuýp sắt đánh V gây thương tích như trên.

Anh V thừa nhận đã có hành vi trôn không gặp A, không nghe điện thoại và khi gặp A đã có thái độ khó chịu, bức xúc to tiếng dẫn đến cãi chửi nhau, sau khi nhận lời xin lỗi và bồi thường của các bị can, đã rút đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Dương Ngọc A cùng đồng bọn.

Đối với việc Dương Ngọc A cho Nguyễn Huy V vay với lãi suất 1.000 đồng/01 triệu/01 ngày nhưng mới thu được 1.200.000 đồng tiền lãi, trên tổng số tiền vay nhiều lần là 150.000.000 đồng, V mới trả cho A tiền gốc 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu), còn nợ lại 125.000.000đ (một trăm hai mươi lăm triệu đồng) và 2 bên thoả thuận không tính lãi nữa do V có khó khăn về kinh tế, đồng thời quá trình điều tra không xác định được những người vay khác, không có căn cứ xác định Dương Ngọc A cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý Dương Ngọc A và các đối tượng liên quan về hành vi cho vay tiền này.

Tại bản cáo trạng số 32/CT/VKS-HS ngày 29.01.2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng, các bị cáo Dương Ngọc A, Đỗ Sơn T, Phạm Anh P, Phạm Trung K bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng luận tội đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc A với mức hình phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Đỗ Sơn T với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh P với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung K với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về bồi thường dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được chứng minh. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h40' ngày 04/5/2020, tại khu vực trước cửa Công ty TNHH H - số L, phường T, H, Hà Nội, Đỗ Sơn T, Phạm Trung K và Phạm Anh P có hành vi đẩy, kéo, ghì đầu và dùng tay chân đâm đá anh Nguyễn Huy V, đồng thời giữ anh V cho Dương Ngọc A dùng tuýp sắt đánh gây thương tích cho anh V với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Hành vi của các bị cáo Dương Ngọc A, Đỗ Sơn T, Phạm Anh P, Phạm Trung K đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Dương Ngọc A có 02 tiền sự đã hết thời hiệu và 01 tiền án đã xóa án tích từ lâu, lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi

thường cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử cũng xem xét trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi. Hoàn cảnh gia đình bố, mẹ bị cáo đã mất. Bị cáo hiện bị bệnh tiểu đường nặng, bị cáo mới mổ đại tràng có hồ sơ bệnh án và xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Đỗ Sơn T có 01 tiền sự đã hết thời hiệu. Hội đồng xét xử xét thấy ngày 28/10/2019 và ngày 21/11/2019, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 29/4/2021, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội đưa vụ án ra xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Lần phạm tội này bị cáo thực hiện ngày 04/5/2020. Đến ngày hôm nay, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đưa vụ án ra xét xử. Vậy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp án trước xử trước, án sau xử sau nên lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Bản án số 112/2021/HSST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng chưa có hiệu lực pháp luật nên Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Phạm Anh P chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Phạm Trung K chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo A, P, K có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nhưng các bị cáo cũng phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách.

Về bồi thường dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên tòa không xét.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Dương Ngọc A, Đỗ Sơn T, Phạm Anh P, Phạm Trung K** phạm tội: **“Cố ý gây thương tích”**.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo **Dương Ngọc A 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường V, quận H, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Đỗ Sơn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Anh P 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường T, quận H, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Trung K 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường V, quận H, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo A, P, K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo A, P, K cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo bản án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

